

THÁCH THỨC ĐỐI VỚI CẢI CÁCH Ở MYANMAR

Huỳnh Thế Du

“Nền tảng khởi đầu cải cách của Việt Nam được dựa trên nền kinh tế xã hội chủ nghĩa nên vẫn có những nhân tố quan trọng giúp cho việc cải cách dễ dàng và đạt được những thành công nhất định... Khác với Việt Nam, nền tảng cải cách của Myanmar hiện nay dựa trên một dạng của “chế độ phong kiến” nên rất khó để có thể đạt được những thành công.” là nhận định của GS. David Dapice (2013) - người đã gắn với các nước châu Á trong gần một nửa thế kỷ qua.

Hào hứng chỉ là nhất thời nhưng thực tế thường phủ phàng. Với những gì xảy ra ở Myanmar trên thực tế sau khi chuyển đổi mô hình, mời cả nhà xem lại góc nhìn này.

Là người không lạ gì về những vấn đề của Việt Nam và Myanmar, khi mở đầu phần trình bày của mình GS. David Dapice đã nhấn mạnh sự khó khăn trong cải cách của Myanmar. Ông đã có một ví von rất đáng suy ngẫm là nếu người Việt Nam muốn cảm thấy mình may mắn, đang ở một mức độ phát triển kinh tế tốt thì hãy đến Myanmar.

Động lực cho cải cách kinh tế của Myanmar là nhằm để thoát khỏi đói nghèo, thiết lập hòa bình và thoát khỏi tình trạng bị cô lập. Trên thực tế, chỉ có 6% dân số toàn thế giới là nằm ở các nước có chỉ số GDP ngang hoặc kém hơn Myanmar. Sự phức tạp trong nỗ lực cải cách của Myanmar còn thể hiện ở việc sử dụng thể chế dân chủ nhằm thực hiện cải cách.

Trên thực tế, phần lớn các nền kinh tế phát triển của châu Á đều khởi đầu cho việc phát triển kinh tế trên cơ sở một nền chính trị khá mang tính chuyên chế và sau khi đã xây dựng được một tầng lớp trung lưu thì nền chính trị của các nước này mới chuyển sang thể chế dân chủ. Tuy nhiên, một số nền kinh tế thất bại và kém phát triển, trong đó có Myanmar, cũng duy trì chế độ chính trị độc tài.

Ông cho rằng lý thuyết đưa ra trong cuốn sách nổi tiếng “Tại sao các quốc gia thất bại” của hai nhà kinh tế Acemoglu và Robinson có thể chỉ rõ vấn đề của Myanmar. Theo lý thuyết này, sự thành công về mặt kinh tế của một quốc gia phụ thuộc phần lớn vào thể chế chính trị của quốc gia đó.

Các quốc gia phát triển (ví dụ như Mỹ hay phương Tây) trở nên giàu có vì quyền lực về chính trị và xã hội không nằm trong tay một nhóm nhỏ quyền lực mà được phân bổ rộng rãi cho người dân và chính quyền chịu trách nhiệm với dân và đáp ứng nhu cầu của người dân. Ở các nước này phần lớn dân chúng có thể tiếp cận và tận dụng được các cơ hội về kinh tế.

Ngược lại, ở các nước mà quyền lực chỉ nằm trong một nhóm nhỏ thường thất bại về phát triển kinh tế và cực kỳ nghèo đói. Ở các nước có chính quyền chuyên chế, kinh tế khó phát triển được bởi sự đàn áp về tự do cá nhân, tự do kinh tế và phát triển khoa học kỹ thuật.

Việc thiết lập dân chủ ở Myanmar để nhằm phát triển kinh tế cũng vấp phải rất nhiều khó khăn và đòi hỏi cần có các cân nhắc cần thiết về mặt lịch sử và chính trị của nước này. Theo xếp hạng của Ngân hàng Thế giới về quản trị chính phủ, chỉ số dựa trên các đánh giá về ảnh hưởng và mức độ tin cậy, ổn định và không có bạo lực, chất lượng các quy định luật pháp, năng lực chính

quyền, pháp quyền và kiểm soát tham nhũng, chỉ số của Myanmar đứng sau Bắc Triều Tiên, Bangladesh, Việt Nam, Indonesia, Thái Lan và Malaysia.

Các nghiên cứu về Myanmar của Chương trình Việt Nam và Myanmar tại Đại học Harvard đã đánh giá xếp hạng một số chỉ số cho sự thành công của phát triển kinh tế theo Ngân hàng Thế giới như Mức độ hội nhập vào kinh tế thế giới, kinh tế vĩ mô, tiết kiệm và đầu tư, phân chia thị trường, năng lực chính phủ, y tế và giáo dục thì xếp loại của Myanmar đều ở mức Kém đến Rất Kém, trong khi của Việt Nam là Xấp xỉ Khá cho đến Xấp xỉ Tốt.

Ví dụ về tỷ lệ người biết chữ ở Myanmar, theo thống kê chính thức của chính quyền thì tỷ lệ này ở mức 90%. Tuy nhiên, theo một khảo sát riêng của nhóm nghiên cứu thì tỷ lệ này thấp hơn rất nhiều, có thể chỉ ở mức khoảng 30% dân số được xếp vào mức biết đọc, biết viết.

Việc chuyển đổi từ một hệ thống chính trị độc tài đến một hệ thống chính trị mở là khó khăn bởi nhóm nhỏ cầm quyền bao giờ cũng phản đối cải cách, nhất là với các nước mà tài nguyên thiên nhiên chiếm vai trò quan trọng trong việc tạo ra của cải vật chất.